

Số: 07/2023/CBTT – HSV
V/v: CBTT Báo cáo thường niên năm 2022

Hà Nội, ngày 01 tháng 03 năm 2023

CÔNG BỐ THÔNG TIN ĐỊNH KỲ

**Kính gửi: Sở giao dịch Chứng khoán Hà Nội
Ủy ban Chứng khoán Nhà nước**

1. Tên tổ chức: Công ty Cổ phần Gang thép Hà Nội
Mã chứng khoán: HSV
Địa chỉ: Số 68 Lưu Hữu Phước, Phường Cầu Diễn, Quận Nam Từ Liêm, Hà Nội.
Điện thoại: 024 6686 1968

2. Nội dung công bố thông tin:

Ngày 01/03/2023 Công ty Cổ phần Gang thép Hà Nội đã hoàn thành Báo cáo thường niên năm 2022 .

Thông tin này được công bố đồng thời trên trang thông tin điện tử của Công ty vào ngày 01/03/2023 tại đường dẫn: <https://gangthephanoi.com/?cat=344>

Chúng tôi xin cam kết các thông tin công bố trên đây là đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung các thông tin đã công bố.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu VT.

**CÔNG TY
CỔ PHẦN
GANG THÉP
HÀ NỘI**

Digitally signed by CÔNG TY CỔ
PHẦN GANG THÉP HÀ NỘI
DN: CN=CÔNG TY CỔ PHẦN
GANG THÉP HÀ NỘI,
OID.0.9.2342.19200300.100.1.1=MS
T:0106358846
Reason: I am the author of this
document
Location: your signing location here
Date: 2023-03-01 17:53:10
Foxit Reader Version: 9.5.0

TUQ. CÔNG TY CỔ PHẦN GANG THÉP HÀ NỘI
Người được ủy quyền công bố thông tin



NGUYỄN THỊ HÀ HƯNG

Số: 08./2023/BCTN -GTHN

Hà Nội, ngày 01 tháng 03 năm 2023

BÁO CÁO
Thường niên năm 2022

Kính gửi: - Ủy ban Chứng khoán Nhà Nước
- Sở giao dịch chứng khoán Hà Nội

I. Thông tin chung

1. Thông tin khái quát

- Tên giao dịch: Công ty Cổ phần Gang thép Hà Nội
- Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số: 0106358846 do Sở Kế hoạch đầu tư thành phố Hà Nội cấp lần đầu ngày 08 tháng 11 năm 2013, đăng ký thay đổi lần thứ 15 ngày 06 tháng 10 năm 2022.
- Vốn điều lệ: 157.499.940.000 đồng (Một trăm năm mươi bảy tỷ bốn trăm chín mươi chín triệu chín trăm bốn mươi nghìn đồng)
- Vốn đầu tư của chủ sở hữu: 157.499.940.000 đồng (Một trăm năm mươi bảy tỷ bốn trăm chín mươi chín triệu chín trăm bốn mươi nghìn đồng).
- Địa chỉ: Số 68 Lưu Hữu Phước, Phường Cầu Diễn, Quận Nam Từ Liêm, Hà Nội
- Số điện thoại: 024 6686 1968
- Website: <https://gangthepha noi.com/>
- Mã cổ phiếu : HSV
- Quá trình hình thành và phát triển:

Công ty Cổ phần Gang thép Hà Nội được thành lập theo Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh số 0106358846 do Sở Kế hoạch và Đầu tư Thành phố Hà Nội cấp ngày 08/11/2013 thay đổi lần thứ 15 cấp ngày 06/10/2022, với mức vốn điều lệ ban đầu là 10 tỷ đồng và được góp bởi 03 cổ đông sáng lập. Thời gian đầu khi mới hoạt động, Công ty đặt trụ sở chính tại Số 3 C18 Khu đô thị Mỹ Đình I, Xã Mỹ Đình, Huyện Từ Liêm, TP Hà Nội. Trong quá trình hoạt động và kinh doanh, nhằm tạo điều kiện thuận lợi cho các hoạt động thương mại cũng như định hướng phát triển lâu dài, Ban lãnh đạo Công ty đã quyết định đưa trụ sở chính về đặt tại số 68 Lưu Hữu Phước, Phường Cầu Diễn, Quận Nam Từ Liêm, Hà Nội. Hoạt động sản xuất kinh doanh chính hiện tại của Công ty là Bán buôn phế liệu, kim loại, phi kim loại; Sản xuất các sản phẩm phôi thép. Kinh doanh cà phê Robusta.

Thực hiện chiến lược tăng quy mô và mở rộng hoạt động sản xuất kinh doanh, trong suốt giai đoạn 2014 – 2022 Công ty đã tăng cường liên doanh, liên kết, hợp tác với các tổ chức lớn...nhằm tối ưu hóa lợi thế cạnh tranh trên thị trường. Các đối tác lớn của Công ty hiện tại gồm có: Công ty TNHH Thép Hòa Phát Hưng Yên; Công ty Cổ phần Thương mại Hiệp Hương, Công ty Cổ phần Sản xuất Thép Việt Đức, Công ty cổ phần Gang thép Thái Nguyên, Công ty TNHH Thép Kyoei Việt Nam, Công ty TNHH Hiệp Hương, Công ty Cổ phần Chế biến Xuất nhập khẩu nông sản thực phẩm Đồng Nai; COFCO INTL; Công ty Cổ phần Tổng Công ty Tín Nghĩa

Cùng với đó là mục tiêu gia tăng quy mô hoạt động, tháng 11 năm 2019 Công ty đã thực hiện tăng vốn điều lệ lên 50 tỷ đồng và được Sở Kế hoạch và Đầu tư Thành phố Hà Nội cấp thay đổi Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh ngày 20/11/2019 với mức vốn điều lệ mới.

Ngày 16/12/2020 Công ty Cổ phần Gang thép Hà nội chính thức được Ủy ban Chứng khoán Nhà nước cấp giấy chứng nhận trở thành Công ty đại chúng.

Ngày 14/04/2021 Công ty được Sở giao dịch Chứng khoán Hà Nội Quyết định chấp thuận đăng ký giao dịch cổ phiếu của Công ty Gang thép Hà Nội.

Ngày 27/04/2021 mã chứng khoán HSV của Công ty Cổ phần Gang thép Hà Nội chính thức được giao dịch trên sàn Upcom.

Để mở rộng sản xuất kinh doanh, tăng quy mô công ty, gia tăng khách hàng, tìm nguồn hàng mới. Trong năm 2021, Công ty đã thực hiện tăng vốn 02 lần với tổng cộng số vốn tăng thêm là 100 tỷ đồng nâng vốn điều lệ của Công ty đến thời điểm hiện tại là 150 tỷ đồng và được Sở Kế hoạch và Đầu tư Thành phố Hà Nội cấp thay đổi Giấy chứng nhận kinh doanh ngày 30/12/2021.

Trong năm 2022, Công ty đã thực hiện chi trả cổ tức theo Nghị quyết đã được Đại Hội Đồng Cổ đông thường niên năm 2022 phê duyệt thông qua và làm thay đổi vốn điều lệ của Công ty lên 157.499.940.000 đồng.

Bên cạnh việc duy trì kinh doanh mảng sắt thép phế liệu, sản xuất phôi thép, Cũng trong năm 2022 Công ty cũng đã thực hiện việc xin ý kiến cổ đông bằng văn bản về việc bổ sung thêm một số mã ngành nghề kinh doanh. Công ty mở rộng kinh doanh mảng cả phê bao gồm sản xuất và thương mại cả phê Robusta. Với mục tiêu bán tại thị trường nội địa, xuất khẩu Châu Âu và các nước khác trên thế giới.

Với mô hình tổ chức hiện tại, Công ty luôn chú trọng công tác quản trị điều hành theo hướng chuyên nghiệp, cập nhật các quy chuẩn theo thông lệ quốc tế, duy trì hệ thống quản lý chất lượng để nâng cao hiệu quả quản lý, phát triển Công ty lên một tầm cao mới. Tạo dựng niềm tin cho các đối tác và cổ đông công ty.

2. Ngành nghề và địa bàn kinh doanh của công ty:

Mã ngành	Nội dung chi tiết
4669	Bán buôn chuyên doanh khác chưa được phân vào đâu: Chi tiết: Bán buôn phế liệu, phế thải kim loại, phi kim loại; Bán buôn hóa chất công nghiệp như: anilin, mực in, tinh dầu, khí công nghiệp, keo hóa học, chất màu, nhựa tổng hợp, methanol... Bán buôn phế liệu, phế thải kim loại, phi kim loại
2610	Sản xuất linh kiện điện tử
2620	Sản xuất máy vi tính và thiết bị ngoại vi của máy vi tính
2640	Sản xuất sản phẩm điện tử dân dụng

2670	Sản xuất thiết bị và dụng cụ quang học
2817	Sản xuất máy móc và thiết bị văn phòng (trừ máy vi tính và thiết bị ngoại vi của máy vi tính)
2821	Sản xuất máy nông nghiệp và lâm nghiệp
3312	Sửa chữa máy móc, thiết bị
3313	Sửa chữa thiết bị điện tử và quang học
3314	Sửa chữa thiết bị điện
3319	Sửa chữa thiết bị khác Chi tiết: - Sửa chữa lưới đánh bắt cá, bao gồm cả phục hồi ; - Sửa chữa dây, đòn bẫy, buồm, mái che ; - Sửa chữa các túi để đựng phân bón và hoá chất ; - Sửa chữa hoặc tân trang các tấm gỗ pallet kê hàng hoá, các thùng hoặc thùng hình ống trên tàu và các vật dụng tương tự ; - Sửa chữa máy bắn bóng và máy chơi game dùng tiền xu khác, thiết bị chơi bowling và các vật dụng tương tự ;
4311	Phá dỡ
4312	Chuẩn bị mặt bằng
4330	Hoàn thiện công trình xây dựng
4662	Bán buôn kim loại và quặng kim loại (Trừ bán buôn vàng)
4530	Bán phụ tùng và các bộ phận phụ trợ của ô tô và xe có động cơ khác (Trừ hoạt động đấu giá)
4933	Vận tải hàng hóa đường bộ Chi tiết: Kinh doanh vận tải hàng hóa bằng xe ô tô
4543	Bán phụ tùng và các bộ phận phụ trợ của mô tô, xe máy (Trừ hoạt động đấu giá)
4299	Xây dựng công trình kỹ thuật dân dụng khác Chi tiết: Xây dựng công trình công nghiệp, trừ nhà cửa như: Các nhà máy lọc dầu; Các xưởng hoá chất, - Xây dựng công trình cửa như: Đường thủy, bến cảng và các công trình trên sông, các cảng du lịch, cửa cống; Đập và đê. - Xây dựng đường hầm ; - Các công việc xây dựng khác không phải nhà như: Các công trình thể thao ngoài trời.
4773	Bán lẻ hàng hóa khác mới trong các cửa hàng chuyên doanh Chi tiết: Bán lẻ hoa, cây cảnh trong các cửa hàng chuyên doanh
7730	Cho thuê máy móc, thiết bị và đồ dùng hữu hình khác không kèm người điều khiển
4652	Bán buôn thiết bị và linh kiện điện tử, viễn thông
4653	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy nông nghiệp
4752	Bán lẻ đồ ngũ kim, sơn, kính và thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng trong các cửa hàng chuyên doanh

6201	Lập trình máy vi tính
6202	Tư vấn máy vi tính và quản trị hệ thống máy vi tính
6209	Hoạt động dịch vụ công nghệ thông tin và dịch vụ khác liên quan đến máy vi tính
6311	Xử lý dữ liệu, cho thuê và các hoạt động liên quan
6619	Hoạt động hỗ trợ dịch vụ tài chính chưa được phân vào đâu Chi tiết: Hoạt động tư vấn đầu tư (không bao gồm các dịch vụ tư vấn pháp luật, tài chính, thuế, kế toán, kiểm toán, chứng khoán)
6820	Tư vấn, môi giới, đấu giá bất động sản, đấu giá quyền sử dụng đất Chi tiết: - Dịch vụ tư vấn bất động sản - Dịch vụ quảng cáo bất động sản; - Dịch vụ quản lý bất động sản
7110	Hoạt động kiến trúc và tư vấn kỹ thuật có liên quan Chi tiết: Quản lý dự án đầu tư xây dựng công trình;
7310	Quảng cáo
7710	Cho thuê xe có động cơ
8220	Hoạt động dịch vụ liên quan đến các cuộc gọi
8230	Tổ chức giới thiệu và xúc tiến thương mại
4610	Đại lý, môi giới, đấu giá hàng hóa Chi tiết: Đại lý;
4101	Xây dựng nhà để ở
4102	Xây dựng nhà không để ở
4659	Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khác Chi tiết: - Bán buôn máy móc, thiết bị và phụ tùng máy khai khoáng, xây dựng; - Bán buôn máy móc, thiết bị điện, vật liệu điện (máy phát điện, động cơ điện, dây điện và thiết bị khác dùng trong mạch điện);
4663	Bán buôn vật liệu, thiết bị lắp đặt khác trong xây dựng
4511	Bán buôn ô tô và xe có động cơ khác Chi tiết: - Bán buôn ô tô con (loại 12 chỗ ngồi trở xuống); (Trừ hoạt động đấu giá)
4321	Lắp đặt hệ thống điện
7410	Hoạt động thiết kế chuyên dụng Chi tiết: Hoạt động trang trí nội thất;
0810	Khai thác đá, cát, sỏi, đất sét
2410	Sản xuất sắt, thép, gang
2420	Sản xuất kim loại màu và kim loại quý
2431	Đúc sắt, thép
4931	Vận tải hành khách đường bộ trong nội thành, ngoại thành (trừ vận tải bằng xe buýt)
8299	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ kinh doanh khác còn lại chưa được phân vào đâu Chi tiết: Xuất nhập khẩu các mặt hàng công ty kinh doanh;
2220	Sản xuất sản phẩm từ plastic

2391	Sản xuất sản phẩm chịu lửa
2392	Sản xuất vật liệu xây dựng từ đất sét
2591	Rèn, dập, ép và cán kim loại; luyện bột kim loại
2599	Sản xuất sản phẩm khác bằng kim loại chưa được phân vào đâu Chi tiết: - Sản xuất các động cơ (trừ động cơ đồng hồ) như: Xoắn ốc, động cơ thanh xoắn, các tấm lá trong động cơ; - Sản xuất dây cáp kim loại cách điện hoặc không cách điện; - Sản xuất dây cáp kim loại, dải xếp nếp và các chi tiết tương tự;
4773	Bán lẻ hàng hóa mới trong các cửa hàng chuyên doanh Chi tiết: Bán lẻ hoa, cây cảnh trong các cửa hàng chuyên doanh
7730	Cho thuê máy móc, thiết bị và đồ dùng hữu hình khác không kèm người điều khiển
4620	Bán buôn nông, lâm sản nguyên liệu (trừ gỗ, tre, nứa) và động vật sống
4632	Bán buôn thực phẩm
1071	Sản xuất các loại bánh từ bột
1050	Chế biến sữa và các sản phẩm từ sữa
1072	Sản xuất đường
1073	Sản xuất ca cao, sô cô la và bánh kẹo
1077	Sản xuất cà phê
1079	Sản xuất thực phẩm khác chưa được phân vào đâu
1074	Sản xuất mì ống, mì sợi và sản phẩm tương tự
1075	Sản xuất món ăn, thức ăn chế biến sẵn
1062	Sản xuất tinh bột và các sản phẩm từ tinh bột
2592	Gia công cơ khí; xử lý và tráng phủ kim loại

- Ngành nghề hoạt động kinh doanh chính:
 - + Bán buôn chuyên doanh khác chưa được phân vào đâu (mã ngành 4669);
 - ✓ Chi tiết: Bán buôn phế liệu, phế thải kim loại, phi kim loại;
 - ✓ Bán buôn hóa chất công nghiệp như: anilin, mực in, tinh dầu, khí công nghiệp, keo hóa học, chất màu, nhựa tổng hợp, methanol...
 - + Bán buôn kim loại quặng kim loại (trừ buôn vàng) (mã ngành: 4662), chi tiết:
 - ✓ Bán buôn gang thỏi, gang kính dạng thỏi;
 - ✓ Bán buôn sắt thép dạng nguyên sinh và bán thành phẩm: phôi thép, thỏi, thanh, tấm, lá, dải, sắt thép dạng hình (chữ T, chữ L...).
 - + Bán buôn nông, lâm sản nguyên liệu (trừ gỗ, tre, nứa) và động vật sống (mã ngành 4620)
 - ✓ Bán buôn thóc, lúa mỳ, ngô, hạt ngũ cốc khác;
 - ✓ Bán buôn hạt, quả có dầu;
 - ✓ Bán buôn hoa và cây;
 - ✓ Bán buôn thuốc lá;
 - ✓ Bán buôn động vật sống;
 - ✓ Bán buôn da sống và bì sống;

- ✓ Bán buôn da thuộc;
- ✓ Bán buôn nông, lâm sản nguyên liệu khác, phế liệu, phế thải và sản phẩm phụ được sử dụng cho chăn nuôi động vật.

Loại trừ: Bán buôn tơ, xơ, sợi dệt được phân vào nhóm 46695 (Bán buôn tơ, xơ, sợi dệt).

- Địa bàn kinh doanh:

Công ty hiện đang có một (01) kho xưởng để chuyên thu gom, tập hợp các loại phế liệu kim loại dưới hình thức kho thuê theo Hợp đồng thuê nhà xưởng số 01112021/HĐTK/CTK-GTHN với diện tích 1.000 m² tại Khu công nghiệp Văn Minh, Huyện Thạch Thất, Thành phố Hà Nội.

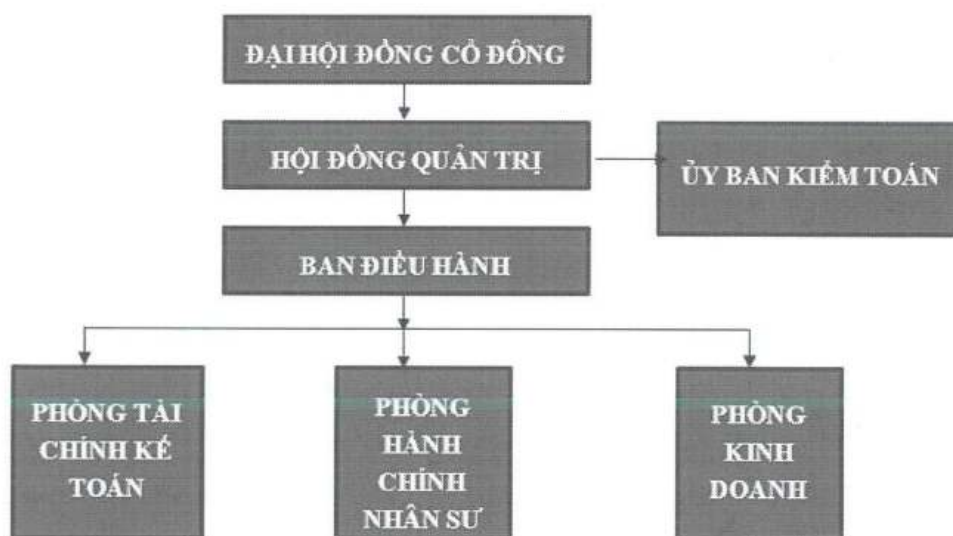
Ngoài ra, Công ty còn thuê một (01) kho xưởng với diện tích 500 m² tại Thôn An Trai - Xã Vân Canh - Huyện Hoài Đức - Thành phố Hà Nội để phục vụ sản xuất cơ khí,...

3. Thông tin về mô hình quản trị, tổ chức kinh doanh và bộ máy quản lý:

- Mô hình quản trị: Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị, Ủy Ban kiểm toán, Ban điều hành.
- Cơ cấu bộ máy quản lý:

Công ty Cổ phần Gang Thép Hà Nội được tổ chức và hoạt động theo Luật doanh nghiệp của Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam số 59/2020/QH14 ngày 17/06/2020. Các hoạt động của Công ty tuân thủ Luật doanh nghiệp, các Luật khác có liên quan và Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty.

Sơ đồ 1: Sơ đồ tổ chức bộ máy quản lý Công ty



- Công ty liên kết: Công ty Cổ phần Bắc Việt Green. Đến thời điểm tháng 4/2022 Công ty Cổ phần Gang thép Hà Nội đã rút toàn bộ vốn góp vào công ty Bắc Việt Green.

4. Định hướng phát triển

Trong gần 10 năm xây dựng và phát triển, Công ty đã và đang khẳng định vị trí của mình trên thị trường. Công ty cũng không ngừng đổi mới công nghệ, trang bị máy móc, thiết bị hiện đại, ứng dụng tiến bộ khoa học kỹ thuật hướng tiên tiến. Qua đó đã tạo được uy tín với các đối tác, khách hàng, đồng thời tạo được nền móng vững chắc giúp Công ty phát triển trong điều kiện mới.

Nhằm nâng cao kết quả kinh doanh, tạo đà tăng trưởng cho Công ty cổ phần Gang thép Hà Nội trong những năm sắp tới, ban quản trị điều hành Công ty đã nghiên cứu và vạch ra một số định hướng mang tính chiến lược cho hoạt động kinh doanh của Công ty. Một số định hướng được đề ra như sau:

- ✓ Cùng cố các mối hàng hiện tại (đầu vào, đầu ra), quản lý tốt chi phí để gia tăng lợi nhuận.
- ✓ Tiếp tục tìm kiếm mở rộng các nguồn thu mua đầu vào, tìm kiếm các nguồn đầu vào có giá tốt, điều kiện mua hàng thuận lợi để một mặt đảm bảo sự ổn định của nguồn hàng đầu vào, làm cơ sở để ổn định việc cung cấp các đơn hàng lớn cho các đối tác lớn; một mặt góp phần tiết giảm giá thu mua đầu vào và tiết kiệm chi phí tài chính.
- ✓ Mở rộng thêm ngành hàng cả phê bên cạnh ngành hàng thép phế liệu kim loại, gia công cơ khí như hiện tại.
- ✓ Nghiên cứu thực hiện hoạt động M&A với doanh nghiệp phù hợp để gia tăng quy mô tài sản, phát triển thêm mảng hoạt động sản xuất.

4.1. Mục tiêu chủ yếu của công ty trong năm tới:

- Đảm bảo tốc độ tăng trưởng của công ty;
- Tiếp tục khẳng định vị thế của mình trong ngành thương mại sắt thép trên địa bàn trong nước;
- Phát triển kinh doanh cả phê Robusta mục tiêu hướng tới mở rộng thị trường nội địa, xuất khẩu Châu Âu và các nước khác trên thế giới;
- Trở thành công ty đại chúng có giá trị cổ phiếu và cổ tức cao;
- Nâng cao trình độ quản lý tài chính, kinh doanh, chất lượng phục vụ và phát triển nguồn nhân lực có trình độ chuyên môn, đạo đức nghề nghiệp;
- Vững mạnh về tổ chức, phát triển mọi nguồn lực để nâng cao năng lực cạnh tranh và không ngừng nâng cao đời sống cho người lao động.

4.2. Chiến lược phát triển trung và dài hạn của công ty:

- Chiến lược phát triển sản phẩm, đa dạng hóa sản phẩm: Sản phẩm của công ty hiện nay đơn thuần là buôn bán sắt thép phế liệu, gia công cơ khí, thương mại cả phê Robusta nguồn cung ứng trong nước cũng sẽ có xu thế thu hẹp nên sắp tới Công ty cũng có định hướng sẽ mở rộng kinh doanh buôn bán ra các nước bạn.
- Chiến lược cạnh tranh dựa trên lợi thế của công ty: Công ty luôn chú trọng hàng đầu đến giá cả, nắm bắt thị trường và đưa ra mức giá phù hợp cho bạn hàng để đảm bảo nguồn hàng cung cấp cho các đối tác của Công ty.
- Chiến lược phát triển quy mô thông qua tăng vốn điều lệ: Để tiếp tục duy trì lợi thế cạnh tranh, Công ty cần tăng vốn điều lệ nâng cao năng lực tài chính. Qua đó, Công ty sẽ chủ

động hơn trong việc đầu tư các ngành nghề mới trong tương lai và duy trì nguồn vốn kinh doanh. Ngoài ra, thông qua quá trình tăng vốn Công ty cũng sẽ tìm kiếm được các đối tác chiến lược có năng lực tài chính, giàu kinh nghiệm quản lý nhằm duy trì nguồn nhân lực hiện có gắn bó với công ty, đồng thời thu hút thêm người tài về làm việc cho Công ty;

- Chiến lược phát triển nguồn nhân lực: Nhằm đáp ứng nhu cầu lớn mạnh của Công ty, yêu cầu phát triển mạnh nguồn nhân lực là cực kỳ cần thiết. Chiến lược phát triển nguồn nhân lực cần chú trọng đến chất lượng, không ngừng đào tạo lực lượng tại chỗ, xây dựng đội ngũ kế thừa. Công ty cần có nhiều chính sách như: lương thưởng, bảo hiểm an sinh,..., nhằm thu hút nguồn nhân lực chất lượng cao về làm việc cho Công ty. Bố trí công việc đúng người, đúng việc nhằm khai thác tối đa khả năng sáng tạo của người lao động. Tạo môi trường làm việc chuyên nghiệp nhưng không thiếu phần thân thiện, tập trung phát triển văn hóa doanh nghiệp.

4.3. Các mục tiêu đối với môi trường, xã hội, cộng đồng của Công ty:

Công ty Cổ phần Gang thép Hà Nội hoạt động không chỉ thực hiện mục tiêu kinh doanh, mà còn thực hiện những trách nhiệm, nghĩa vụ xã hội như: Mang lợi ích cho khách hàng, cộng đồng, góp phần thúc đẩy kinh tế xã hội. Bên cạnh việc sản xuất phôi thép, các nhà máy sản xuất phải luôn đảm bảo vệ sinh môi trường.

Với mềnh kinh doanh cơ khí, thương mại sắt thép phế liệu Công ty cũng tập chung các kho hàng trong khu vực khu công nghiệp, và xưởng sản xuất biệt lập khép kín tương đối xa khu dân cư đảm bảo không gây ảnh hưởng đến tiếng ồn, không xả rác thải và có các biện pháp trong khu sản xuất và chứa hàng luôn sạch sẽ giảm thiểu bụi bẩn làm ảnh hưởng đến môi trường xung quanh.

5. Các rủi ro

5.1 . Rủi ro trong sản xuất kinh doanh

Theo Hiệp hội Thép Việt Nam, năm 2022, sản xuất thép thành phẩm các loại đạt 29,3 triệu tấn, giảm 12% và bán hàng thép các loại đạt 27,3 triệu tấn, giảm 7% so với năm 2021. Và trong tháng 12/2022, sản xuất và bán hàng thép tăng lần lượt 17% và 11% so với tháng trước, nhưng giảm lần lượt 21% và 14% so với cùng kỳ năm 2021.

Lũy kế quý 4/2022, sản xuất và bán hàng các sản phẩm thép đều có mức tăng trưởng âm so với các quý trước, tuy nhiên lượng xuất khẩu quý IV tăng tốt hơn.

Tính chung cả năm 2022, sản xuất thép thành phẩm các loại đạt 29,3 triệu tấn, giảm 12% và bán hàng thép các loại đạt 27,3 triệu tấn, giảm 7% so với năm 2021, trong đó xuất khẩu thép thành phẩm các loại của các doanh nghiệp thành viên của VSA giảm hơn 20% so với năm 2021.

“Năm 2022, trong bối cảnh nền kinh tế trong nước ghi nhận điểm sáng với mức tăng trưởng khá cao hơn 8%, nhưng đối với ngành thép lại là một năm đầy khó khăn”, VSA nhận định.

Công ty cổ phần Gang thép Hà Nội, ngành nghề kinh doanh chủ yếu tập trung vào việc làm thương mại sắt thép phế liệu, phế thải kim loại, phi kim loại và gia công cơ khí, sản xuất phôi, kinh doanh cả phôi Robusta. Thuần về thương mại nên công ty cũng chịu ảnh hưởng về giá cả nguyên vật liệu và các chi phí kèm theo.

Về mảng kinh doanh thương mại sắt thép phế liệu, phế thải kim loại, phi kim loại và sản xuất phôi thép, gia công cơ khí:

Trong năm đối tác đầu ra của Công ty là các đơn vị sản xuất sắt thép trong nước. Vì vậy, nếu như tốc độ tăng trưởng của nền kinh tế gây ảnh hưởng trực tiếp lên sự tăng trưởng của ngành xây dựng nói chung và sản xuất sắt thép nói riêng, thì cũng sẽ gây ảnh hưởng gián tiếp đến hoạt động kinh doanh của doanh nghiệp.

Năm 2022 là một năm giá thép biến động nhiều về giá cũng ảnh hưởng đến mảng sản xuất cơ khí, phôi thép của công ty.

Về mảng kinh doanh cà phê Robusta:

Nhìn chung về mảng cà phê trong nước năm 2022: Bất chấp những khó khăn trong thương mại, xuất khẩu cà phê Việt Nam năm 2022 vẫn ghi nhận sự tăng trưởng tốt. Theo Hiệp hội Cà phê - Ca cao Việt Nam, trong những tháng đầu năm, cà phê Việt Nam đã có bước chuyển dịch mạnh mẽ về thị trường xuất khẩu. Nhờ đó, tạo ra bước tăng trưởng 30-40% về kim ngạch xuất khẩu và được kỳ vọng sẽ cán mốc 4 tỷ USD trong năm 2022.

Theo Báo cáo kinh tế - xã hội năm 2022 vừa được Tổng cục Thống kê công bố sáng 29/12, tăng trưởng kinh tế năm 2022 phục hồi tích cực với những tiến triển tốt và đồng đều trên cả 3 khu vực, trong đó khu vực nông, lâm, thủy sản tăng 3,36%; công nghiệp và xây dựng tăng 7,78%; dịch vụ tăng 9,99%.

Đối với Công ty Cổ phần Gang thép Hà Nội, tuy là mảng kinh doanh mới còn gặp khá nhiều khó khăn do biến động giá cả trên sàn cà phê cũng như đầu tư cơ sở vật chất ban đầu và tìm nguồn hàng, các đối tác nhằm ổn định kinh doanh nhưng nhờ sự nhạy bén của Ban lãnh đạo công ty hiện tại mảng kinh doanh cà phê Robusta đã và đang dần đi vào ổn định bước đầu có những khởi sắc. Tuy rằng số liệu về doanh thu, lợi nhuận chưa được cao nhưng cũng tạo những điểm sáng cho định hướng phát triển của công ty trong năm 2023.

Bên cạnh chỉ số tăng trưởng, chỉ số lạm phát cũng tạo ra những tác động nhất định tới doanh nghiệp. Trong trường hợp tỷ lệ lạm phát được kiểm soát tốt sẽ giúp hỗ trợ ổn định các chi phí đầu vào của doanh nghiệp.

✓ **Rủi ro lãi suất**

Đối với các doanh nghiệp vừa và nhỏ nói chung cũng như đối với Công ty Cổ phần Gang thép nói riêng việc duy trì nguồn vốn để chủ động trong việc nhập nguyên vật liệu, nhập hàng đặc biệt Công ty Gang thép Hà Nội đang chú trọng vào mảng cà phê rất cần nguồn vốn để dự trữ hàng. Chính vì vậy, vẫn cần phải vay vốn với lãi suất cao, trên 8%/năm. Trong điều kiện kinh tế bình thường, mức tăng lãi suất như vậy không đáng lo ngại nhưng trong bối cảnh hiện nay sẽ gây thêm áp lực cho nhà sản xuất, kinh doanh.

Công ty chịu rủi ro về lãi suất do giá trị hợp lý của các luồng tiền trong tương lai của một công cụ tài chính sẽ biến động theo những thay đổi của lãi suất thị trường khi Công ty có phát sinh các khoản tiền gửi có hoặc không có kỳ hạn, các khoản vay và nợ chịu lãi suất thả nổi. Công ty quản lý rủi ro lãi suất bằng cách phân tích tình hình cạnh tranh trên thị trường để có được các lãi suất có lợi cho mục đích của Công ty.

5.2. Rủi ro về luật pháp

Là công ty cổ phần do vậy hoạt động của Công ty cổ phần Gang thép Hà Nội chịu sự điều chỉnh của các văn bản pháp luật về công ty cổ phần, chứng khoán và thị trường chứng khoán. Văn bản pháp luật trong lĩnh vực sản xuất kinh doanh, chứng khoán đang trong quá trình hoàn thiện nên sự thay đổi về mặt chính sách luôn có thể xảy ra và khi đó ít nhiều sẽ ảnh hưởng đến hoạt động quản trị, kinh doanh của doanh nghiệp và khi đó sẽ ảnh hưởng đến giá cổ phiếu của Công ty trên thị trường.

Tuy nhiên, cùng với sự ra đời của Luật chứng khoán mới và các văn bản dưới luật đi kèm, khuôn khổ pháp lý điều chỉnh hoạt động của công ty đại chúng, công ty niêm yết sẽ ngày càng được hoàn chỉnh, phù hợp với thực tiễn thị trường. Để hạn chế rủi ro pháp lý, nhiệm vụ của doanh nghiệp là nghiên cứu kỹ quy định của pháp luật, cử cán bộ chuyên trách thực hiện các nghĩa vụ của công ty đại chúng, niêm yết....

Văn phòng giữ vai trò quan trọng trong việc cập nhật và tư vấn những văn bản pháp luật mới ban hành để giảm thiểu rủi ro và giảm thiểu chính sách có ảnh hưởng trực tiếp đến hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty.

5.3. Rủi ro đặc thù

Với doanh nghiệp hoạt động thuần thương mại sắt thép phế liệu, thương mại cả phê Robusta, rủi ro đặc thù có thể xảy ra nằm ở khâu thu mua nguyên liệu đầu vào và bán sản phẩm đầu ra.

Để hạn chế rủi ro ở khâu đầu vào, doanh nghiệp thực hiện liên tục tìm kiếm các nguồn cung cấp mới để mở rộng và đa dạng hóa nguồn cung cấp, đảm bảo luôn đủ nguồn cung cấp cho các đơn hàng lớn, đơn hàng thường xuyên. Để đạt được giá mua ưu đãi và đảm bảo sự chắc chắn, ổn định, ứng trước tiền hàng cũng là biện pháp được cân nhắc áp dụng tùy trường hợp.

Để hạn chế rủi ro ở khâu đầu ra, doanh nghiệp thực hiện ký kết các hợp đồng dài hạn trong khả năng đàm phán có thể, tích cực mở rộng thêm các đối tác đầu ra lớn và tăng giá trị hợp đồng với các đối tác hiện tại vì nhu cầu các đối tác lớn đầu ra hiện tại của doanh nghiệp vẫn còn nhiều tiềm năng để tăng trưởng.

5.4. Rủi ro khác

Các rủi ro bất khả kháng như thiên tai, chiến tranh, dịch bệnh trong khu vực và trên thế giới đều có thể gây ảnh hưởng đến hoạt động của Công ty. Các bất ổn về kinh tế, xã hội trong khu vực cũng như trên thế giới cũng có thể ảnh hưởng đến hoạt động kinh doanh của Công ty. Để hạn chế rủi ro, Công ty thường thu thập, nắm bắt kịp thời thông tin về những diễn biến tình hình kinh tế, chính trị, xã hội và thời tiết của Việt Nam cũng như các nước lân cận để lên kế hoạch điều hành Công ty một cách tối ưu, phù hợp với nhu cầu của thị trường.

II. Tình hình hoạt động trong năm

1. Tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh

1.1. Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh trong năm 2022 được thể hiện qua bản báo cáo tài chính đã kiểm toán năm 2022 như sau:

BÁO CÁO KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH				
Năm 2022				
				Đơn vị tính: VND
Chỉ tiêu	Mã số	Thuyết minh	Năm nay	Năm trước
1	2	3	4	5
1. Doanh thu bán hàng và cung cấp dịch vụ	01	VII.1	758.212.850.653	393.543.188.820
2. Các khoản giảm trừ doanh thu	02	VII.2	2.835.862.600	118.885.000
3. Doanh thu thuần về bán hàng và cung cấp dịch vụ (10 = 01 - 02)	10		755.376.988.053	393.424.303.820
4. Giá vốn hàng bán	11	VII.3	735.413.398.358	374.558.884.442
5. Lợi nhuận gộp về bán hàng và cung cấp dịch vụ (20 = 10 - 11)	20		19.963.589.695	18.865.419.378
6. Doanh thu hoạt động tài chính	21	VII.4	3.032.969.194	387.886.796
7. Chi phí tài chính	22	VII.5	6.349.224.110	1.867.235.427
- Trong đó: Chi phí lãi vay	23		6.349.224.110	1.867.235.427
8. Chi phí bán hàng	25	VII.8	2.959.396.802	1.705.861.545
9. Chi phí quản lý doanh nghiệp	26	VII.8	10.327.196.699	5.660.532.164
10. Lợi nhuận thuần từ hoạt động kinh doanh (30 = 20 + (21 - 22) - 25 - 26)	30		3.360.741.278	10.019.677.038
11. Thu nhập khác	31	VII.6	1.543.833.854	91.951
12. Chi phí khác	32	VII.7	75.244.037	52.938.277
13. Lợi nhuận khác (40 = 31 - 32)	40		1.468.589.817	(52.846.326)
14. Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế (50 = 30 + 40)	50		4.829.331.095	9.966.830.712
15. Chi phí thuế TNDN hiện hành	51	VII.10	1.475.574.620	2.025.869.715
16. Chi phí thuế TNDN hoãn lại	52	VII.11		
17. Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp (60 = 50 - 51 - 52)	60		3.353.756.475	7.940.960.997
18. Lãi cơ bản trên cổ phiếu (*)	70		221	1.146
19. Lãi suy giảm trên cổ phiếu (*)	71			

- Tình hình thực hiện so với kế hoạch:

Doanh thu thuần bán hàng và cung cấp dịch vụ của Công ty đến hoàn toàn từ hoạt động thương mại buôn bán sắt thép phế liệu, kinh doanh gia công phôi, cơ khí đạt 758,213 tỷ đồng trong năm 2022, tăng 92,66 % tương ứng tăng 364,67 tỷ đồng so với năm trước; trong khi, giá

vốn hàng bán đạt 735,41 tỷ đồng, tăng 96,34% tương đương tăng 360,85 tỷ đồng so với năm trước, nên tỷ lệ lãi gộp giảm 2,16% so với năm trước. Nguyên nhân chủ yếu là do trong 6 tháng đầu năm 2022, công ty thu mua nhiều hàng hóa phục vụ cho mở rộng thị trường khi giá hàng hóa rất cao (giá sắt thép phế liệu, phôi thép trên thị trường thế giới cũng như thị trường trong nước 6 tháng đầu năm 2022 tăng đáng kể).

Ngoài ra, năm 2022 Công ty trích lập dự phòng nợ phải thu khó đòi căn cứ đánh giá khả năng thu hồi, với số tiền 2,46 tỷ đồng, Công ty ban hành quy chế thưởng hiệu quả kinh doanh với tỷ lệ thưởng cao hơn, chi phí tiền lương tăng 1,31 tỷ đồng và chi phí vận chuyển hàng bán tăng 1 tỷ đồng so với năm trước, dẫn đến chi phí quản lý doanh nghiệp tăng 4,66 tỷ đồng và chi phí bán hàng tăng 1,25 tỷ đồng những nguyên nhân trên đã dẫn tới việc lợi nhuận năm nay giảm đáng kể so với năm trước.

2. Tổ chức và nhân Sự

- Danh sách Ban điều hành:

Danh sách thành viên HĐQT

TT	Họ và tên	Chức vụ
1	Bà Nguyễn Thị Quyên	Chủ tịch Hội đồng Quản trị kiêm Phó TGD
2	Ông Nguyễn Văn Quân	Thành viên Hội đồng Quản trị kiêm Tổng Giám đốc
3	Bà Nguyễn Thị Hương	Thành viên Hội đồng Quản trị độc lập
4	Ông Trần Bá Dũng	Thành viên Hội đồng Quản trị không điều hành

Nguồn: CTCP Gang thép Hà Nội

Lý lịch các thành viên Hội đồng quản trị:

2.1. Bà Nguyễn Thị Quyên - Chủ tịch Hội đồng quản trị kiêm Phó TGD

1	Họ và tên	:	Nguyễn Thị Quyên
2	Giới tính	:	Nữ
3	Ngày tháng năm sinh	:	29/10/1994
4	Quốc tịch	:	Việt Nam.
5	Dân tộc	:	Kinh.
6	Trình độ học vấn:	:	Đại học
7	Tổng số cổ phần nắm giữ	:	0 cổ phần, chiếm 0% vốn điều lệ.
	Trong đó	:	0 cổ phần, chiếm 0% vốn điều lệ.
	- Đại diện sở hữu	:	0 cổ phần, chiếm 0% vốn điều lệ.
	- Cá nhân sở hữu	:	
8	Hành vi vi phạm pháp luật	:	Không có.

9	Sở hữu chứng khoán Công ty của những người có liên quan	:	0 cổ phần, chiếm 0% vốn điều lệ.
10	Những khoản nợ đối với Công ty	:	Không có.
11	Lợi ích liên quan với Công ty	:	Không có.
12	Quyền lợi mâu thuẫn với Công ty	:	Không có.

2.2. Ông Nguyễn Văn Quân – Thành viên HĐQT kiêm Tổng Giám đốc

1	Họ và tên	:	Nguyễn Văn Quân
2	Giới tính	:	Nam.
3	Ngày tháng năm sinh	:	30/01/1993.
4	Quốc tịch	:	Việt Nam.
5	Dân tộc	:	Kinh.
6	Trình độ học vấn:	:	Cao đẳng Kỹ thuật điện.
7	Tổng số cổ phần nắm giữ Trong đó - Đại diện sở hữu - Cá nhân sở hữu	:	3.832.500 cổ phần, chiếm 24.33% vốn điều lệ. 0 cổ phần, chiếm 0% vốn điều lệ. 3.832.500 cổ phần, chiếm 24.33% vốn điều lệ.
8	Hành vi vi phạm pháp luật	:	Không có.
9	Sở hữu chứng khoán Công ty của những người có liên quan	:	0 cổ phần, chiếm 0% vốn điều lệ.
10	Những khoản nợ đối với Công ty	:	Không có.
11	Lợi ích liên quan với Công ty	:	Không có.
12	Quyền lợi mâu thuẫn với Công ty	:	Không có.

2.3. Ông Trần Bá Dũng – Thành viên HĐQT

1	Họ và tên	:	Trần Bá Dũng
2	Giới tính	:	Nam
3	Ngày tháng năm sinh	:	05/06/1995
4	Quốc tịch	:	Việt Nam.
5	Dân tộc	:	Kinh.
6	Trình độ học vấn:	:	Đại học

7	Tổng số cổ phần nắm giữ Trong đó - Đại diện sở hữu - Cá nhân sở hữu	: : :	0 cổ phần, chiếm 0% vốn điều lệ. 0 cổ phần, chiếm 0% vốn điều lệ. 0 cổ phần, chiếm 0% vốn điều lệ.
8	Hành vi vi phạm pháp luật	:	Không có.
9	Sở hữu chứng khoán Công ty của những người có liên quan	:	0 cổ phần, chiếm 0% vốn điều lệ.
10	Những khoản nợ đối với Công ty	:	Không có.
11	Lợi ích liên quan với Công ty	:	Không có.
12	Quyền lợi mâu thuẫn với Công ty	:	Không có.

2.4. Bà Nguyễn Thị Hương - TV HĐQT

1	Họ và tên	:	Nguyễn Thị Hương
2	Giới tính	:	Nữ
3	Ngày tháng năm sinh	:	13/04/1994
4	Quốc tịch	:	Việt Nam.
5	Dân tộc	:	Kinh.
6	Trình độ học vấn:	:	Đại học
7	Tổng số cổ phần nắm giữ Trong đó - Đại diện sở hữu - Cá nhân sở hữu	: : :	0 cổ phần, chiếm 0% vốn điều lệ. 0 cổ phần, chiếm 0% vốn điều lệ. 0 cổ phần, chiếm 0% vốn điều lệ.
8	Hành vi vi phạm pháp luật	:	Không có.
9	Sở hữu chứng khoán Công ty của những người có liên quan	:	0 cổ phần, chiếm 0% vốn điều lệ.
10	Những khoản nợ đối với Công ty	:	Không có.
11	Lợi ích liên quan với Công ty	:	Không có.
12	Quyền lợi mâu thuẫn với Công ty	:	Không có.

- Cơ cấu, thành phần và hoạt động của Ủy ban kiểm toán trực thuộc Hội đồng quản trị

Danh sách thành viên Ủy ban Kiểm toán

TT	Họ và tên	Chức vụ
1	Bà Nguyễn Thị Hương	Chủ tịch Ủy ban kiểm toán
2	Ông Trần Bá Dũng	Thành viên Ủy ban kiểm toán

Nguồn: CTCP Gang thép Hà Nội

Lý lịch các thành viên Ủy ban Kiểm toán:

2.5. Bà Nguyễn Thị Hương – Chủ tịch Ủy ban kiểm toán

2.6. Ông Trần Bá Dũng – Thành viên Ủy ban kiểm toán

Xem sơ yếu lý lịch phần Hội đồng quản trị.

- Cơ cấu, thành phần và hoạt động của Ban Tổng giám đốc

Danh sách thành viên Ban Tổng giám đốc

TT	Họ và tên	Chức vụ
1	Ông Nguyễn Văn Quân	Tổng Giám đốc
2	Bà Nguyễn Thị Quyên	Phó Tổng Giám đốc

Nguồn: CTCP Gang thép Hà Nội

Lý lịch các thành viên Ban Tổng Giám đốc:

2.7. Bà Nguyễn Thị Quyên – Chủ tịch HĐQT kiêm Phó Tổng Giám đốc

2.8. Ông Nguyễn Văn Quân – Tổng Giám đốc

Xem sơ yếu lý lịch phần Hội đồng quản trị.

Xem sơ yếu lý lịch phần Hội đồng quản trị.

2.9. Kế toán trưởng

TT	Họ và tên	Chức vụ
1	Bà Hoàng Lệ Nga	Kế toán trưởng

Nguồn: CTCP Gang thép Hà Nội

Lý lịch Kế toán trưởng:

1.	Họ và tên	:	Hoàng Lệ Nga
2.	Giới tính	:	Nữ.
3.	Ngày tháng năm sinh	:	13/10/1992
4.	Quốc tịch	:	Việt Nam.
5.	Dân tộc	:	Kinh.
6.	Trình độ học vấn:	:	Thạc sĩ
	- Chức vụ tại tổ chức khác	:	Không có.
7.	Tổng số cổ phần nắm giữ Trong đó	:	0 cổ phần, chiếm 0% vốn điều lệ.
8	- Đại diện sở hữu	:	0 cổ phần, chiếm 0% vốn điều lệ.

	- Cá nhân sở hữu	:	0 cổ phần, chiếm 0% vốn điều lệ.
9.	Hành vi vi phạm pháp luật	:	Không có.
10.	Sở hữu chứng khoán Công ty của những người có liên quan	:	0 cổ phần, chiếm 0% vốn điều lệ.

- Số lượng cán bộ, nhân viên.

Tổng số lao động của Công ty tính đến thời điểm 31/12/2022 là 17 người. Tại ngày 01/01/2022 là 19 người.

Cơ cấu lao động đến thời điểm 01/01/2023

Phân loại theo cấp quản lý	
Cán bộ quản lý	6
Nhân viên	11
Phân theo trình độ học vấn	
Trình độ đại học, trên đại học	5
Trình độ dưới đại học	12
Tổng cộng	17

Chính sách liên quan đến người lao động

- **Chính sách tuyển dụng**

Công tác tuyển dụng được thực hiện theo chiến lược phát triển của Công ty và thực hiện theo kế hoạch hàng năm. Công ty đề ra tiêu chí tuyển dụng lao động, trong đó ưu tiên lao động tốt nghiệp đại học, cao đẳng trong và ngoài nước, lao động có chuyên môn giỏi, kinh nghiệm và năng lực đáp ứng được yêu cầu của Công ty, sinh viên khá giỏi vừa mới tốt nghiệp trong và ngoài nước nhằm tạo nguồn phát triển lâu dài cho Công ty.

- **Chính sách đào tạo**

Trên cơ sở định hướng phát triển kinh doanh của Công ty và kế hoạch hàng năm, Chính sách đào tạo của Công ty được triển khai theo các loại hình đào tạo sau:

- Đào tạo chuyên môn nghiệp vụ: dựa vào yêu cầu công việc và kết quả đánh giá, Công ty phân tích nhu cầu đào tạo và thiết kế các chương trình đào tạo chuyên môn, kết hợp với các chuyên gia bên trong và bên ngoài (tổ chức đào tạo) để thực hiện.
- Đào tạo về quản lý: đặc biệt chú trọng đối với cán bộ thuộc diện quy hoạch và cán bộ được đề bạt lên vị trí cao hơn hoặc luân chuyển.
- Kèm cặp trong công việc: thực hiện thường xuyên, do các Phòng ban/Bộ phận trực tiếp thực hiện, người có kinh nghiệm được giao kèm cặp nhân viên mới.

- **Chính sách lương, thưởng và các chế độ khác đối với người lao động**

Chế độ khen thưởng cho nhân viên của Công ty luôn được thực hiện đầy đủ. Công ty có các chế độ cơ bản như sau:

- Thưởng cho các đơn vị, cá nhân tiêu biểu trong năm;

- Thường trong các dịp lễ tết của quốc gia và kỷ niệm thành lập công ty.

Chế độ phụ cấp, bảo hiểm xã hội.

Tất cả nhân viên chính thức của Công ty đều được hưởng các trợ cấp xã hội phù hợp với Luật Lao động. Ngoài ra, tùy lĩnh vực công tác mà nhân viên Công ty còn nhận được phụ cấp rủi ro tiền mặt, phụ cấp chuyên môn.

Đồng thời, Công ty cũng thường xuyên nâng cao chính sách phúc lợi cho CBCNV bằng các trợ cấp đối với các nhân viên cưới hỏi, ốm đau – nằm viện, thai sản, nghỉ hưu, mất sức, chế độ hiếu, các chế ngày lễ Tết dương lịch, 8/3, 30/4, 1/5,..... Bên cạnh đó, Ban lãnh đạo công ty luôn chú tâm phát triển phong trào văn thể mỹ và duy trì các hoạt động ngoại khóa như các giải thể thao, văn nghệ, sinh hoạt tập thể, tổ chức từ thiện giúp đỡ người nghèo...

3. Tình hình đầu tư, tình hình thực hiện các dự án

a) Các khoản đầu tư lớn: Trong năm 2022 công ty không có khoản đầu tư nào. Chỉ tập trung mua sắm trang thiết bị văn phòng, nhà xưởng, mở rộng thêm mảng kinh doanh

b) Công ty liên kết: Công ty Cổ phần TM&DV Bắc Việt Green. Đến thời điểm tháng 4/2022 Công ty Cổ phần Gang thép Hà Nội đã rút toàn bộ vốn góp vào công ty Bắc Việt Green.

4. Tình hình tài chính

a) Tình hình tài chính

Đơn vị: Triệu đồng

Chỉ tiêu	Năm 2021	Năm 2022	% tăng giảm
Tổng giá trị tài sản	200.080	336.82	68%
Doanh thu thuần	393.424	755.377	92%
Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh	10.020	3.361	-66%
Lợi nhuận khác	(53)	1.468	-103%
Lợi nhuận trước thuế	9.967	4.829	-52%
Lợi nhuận sau thuế	7.941	3.354	-58%

- Các chỉ tiêu khác: Không có

b) Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu:

Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Năm 2021	Năm 2022	Ghi chú
1. Chỉ tiêu về khả năng thanh toán				
+ Hệ số thanh toán ngắn hạn: TSNH/Nợ ngắn hạn	Lần	4,38	1,79	
+ Hệ số thanh toán nhanh: TSNH - Hàng tồn kho/Nợ ngắn hạn	Lần	3,41	1,37	
2. Chỉ tiêu về cơ cấu vốn				
+ Hệ số Nợ/ Tổng tài sản	Lần	0,19	0,51	
+ Hệ số Nợ/ Vốn chủ sở hữu	Lần	0,23	1,03	
3. Chỉ tiêu về năng lực hoạt động				
+ Vòng quay hàng tồn kho: GVHB/HTK bình quân	Vòng	12,94	13,60	
+ Vòng quay tổng tài sản: Doanh thu thuần/Tổng tài sản	Vòng	2,84	2,81	
4. Chỉ tiêu về khả năng sinh lời				
+ Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Doanh thu thuần	%	2,02	0,44	
+ Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Vốn chủ sở hữu bình quân	%	7,32	2,04	
+ Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Tổng tài sản bình quân	%	5,72	1,25	
+ Hệ số Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh/Doanh thu thuần	%	2,92	0,88	

5. Cơ cấu cổ đông, thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu đến thời điểm ngày báo cáo.

a) Cổ phần: 15.749.994 cổ phần phổ thông

Trong đó:

- Số lượng cổ phần đang lưu hành: 15.749.994 cổ phần
- Số lượng cổ phần quỹ: 0 cổ phần
- Số lượng cổ phần chuyển nhượng tự do: 15.749.994 cổ phần
- Số lượng cổ phần bị hạn chế chuyển nhượng: 0 cổ phần

b) Cơ cấu cổ đông: Danh sách chốt đến 03/02/2023.

TT	Cổ đông	Số lượng cổ phiếu	Tỷ lệ sở hữu (%)
I	Cổ đông trong nước, nước ngoài		
1	Trong nước	15.700.954	99.69%
1.1	Nhà nước	-	-
1.2	Tổ chức	-	-
1.3	Cá nhân	15.700.954	99.69%
2	Nước ngoài		
2.1	Tổ chức nước ngoài, Tổ chức kinh tế có nhà đầu tư nước ngoài nắm giữ trên 50% vốn điều lệ	-	-
2.2	Cá nhân	49.040	0.31%
	Tổng cộng	15.749.994	100%
II	Cổ đông lớn, cổ đông khác	-	-
1	Cổ đông lớn	3.832.500	24.33%
2	Cổ đông khác	11.917.494	75.67%
	Tổng cộng	15.749.994	100%

c) Tình hình thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu:

Năm phát hành	VĐL trước khi tăng (đồng)	VĐL tăng thêm (đồng)	VĐL sau khi tăng (đồng)	Hình thức tăng vốn
21/10/2022	150.000.000.000	7.499.940.000	157.499.940.000	Phát hành cổ phiếu trả cổ tức

d) Giao dịch cổ phiếu quỹ:

- Số lượng cổ phiếu quỹ hiện tại: 0
- Giao dịch cổ phiếu quỹ trong năm: không phát sinh

e) Các chứng khoán khác: Không

III. Báo cáo và đánh giá của Ban Tổng Giám đốc (Ban Tổng Giám đốc báo cáo và đánh giá về tình hình mọi mặt của công ty.

Báo cáo và đánh giá của Ban Tổng Giám đốc tối thiểu phải bao gồm các nội dung sau:

1. Đánh giá kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh

1. *Kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2022*

Thực hiện kế hoạch hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty năm 2022. Ban Tổng Giám đốc Công ty báo cáo Cổ đông kết quả kinh doanh của Công ty như sau:

Đơn vị tính: đồng

TT	Nội dung	Thực hiện năm 2021	Thực hiện năm 2022	% Tăng/giảm
1	Vốn điều lệ	150.000.000.000	157.499.940.000	5%

2	Doanh thu thuần	393.424.303.820	755.376.988.053	92%
3	Lợi nhuận sau thuế	7.940.960.997	3.353.756.475	-58%
4	Cổ tức	-	7.499.940.000	

(Nguồn: Báo cáo tài chính kiểm toán năm 2021)

Đánh giá kết quả hoạt động kinh doanh năm 2022.

Trong năm 2022, doanh thu thuần đạt 755.376.988.053 đồng, tăng 92% so với năm 2021, lợi nhuận sau thuế đạt 3.353.756.475 đồng, giảm 58% so với lợi nhuận sau thuế năm 2021 là do

- Doanh thu năm 2022 tăng so với cùng kỳ năm trước do tổng vốn bình quân năm 2022 cao hơn so với năm 2021.
- Lợi nhuận sau thuế năm 2022 giảm so với cùng kỳ năm trước do ảnh hưởng của biến động giá thị trường sắt thép nửa cuối năm 2022. Đồng thời Công ty thực hiện trích lập dự phòng đối với công nợ phải thu khó đòi và dự phòng giảm giá hàng tồn kho.

Đánh giá về kế hoạch lợi nhuận và cổ tức

Với lịch sử hoạt động của Công ty cổ phần Gang thép Hà Nội trong lĩnh vực thương mại sắt thép phế liệu; kinh doanh gia công phối với các đối tác đầu ra và các mối hàng đầu vào hiện tại của Công ty; thêm mảng thương mại cà phê với định hướng phát triển của Công ty, Ban lãnh đạo Công ty đánh giá kế hoạch lợi nhuận và cổ tức nêu trên của Công ty là khả thi (trong điều kiện diễn biến bình thường của nền kinh tế).

2. Tình hình tài chính

a) Tình hình tài sản

Giá trị tài sản cố định tại thời điểm 31/12/2021

Đơn vị tính: Triệu đồng

Chỉ tiêu	Nguyên giá	Khấu hao lũy kế	Giá trị còn lại
Tài sản cố định hữu hình	33.741	(3.695)	19.322
Nhà cửa vật kiến trúc	1.919	(210)	1.709
Phương tiện vận tải	13.213	(2.894)	10.319
TSCĐ dùng trong quản lý	704	(281)	424
Máy móc thiết bị	6.080	(240)	5.840
TSCĐ hữu hình khác	1.100	(71)	1.029
Tài sản cố định vô hình	10.723	(205)	10.518
Quyền sử dụng đất	10.723	(205)	10.518
Tổng cộng	33.741	(3.900)	29.840

Nguồn: BCTC kiểm toán 2022

b) Tình hình nợ phải trả

Một số chỉ tiêu về các khoản phải trả

Chỉ tiêu	31/12/2021	31/12/2022
Các khoản phải trả ngắn hạn	37.658	171.042
<i>Phải trả người bán ngắn hạn</i>	<i>289</i>	<i>1.509</i>
<i>Người mua trả tiền trước ngắn hạn</i>		
<i>Thuế và các khoản phải nộp Nhà nước</i>	<i>507</i>	<i>869</i>
<i>Phải trả người lao động</i>	<i>190</i>	<i>582</i>
<i>Chi phí phải trả ngắn hạn</i>	<i>171</i>	<i>189</i>
<i>Vay và nợ thuê tài chính ngắn hạn</i>	<i>36.500</i>	<i>167.792</i>
Tổng cộng	37.658	171.042

- Các khoản nợ phải trả được kế toán theo dõi theo kỳ hạn nợ phải trả, đối tượng phải trả, loại nguyên tệ phải trả theo yêu cầu quản lý của công ty.
- Trong năm 2022 Công ty không có khoản nợ quá hạn nào.
- 3. Những cải tiến về cơ cấu tổ chức, chính sách, quản lý:
 - Trong năm 2022 bộ máy quản lý theo mô hình: Hội đồng cổ đông/HĐQT/Ủy ban kiểm toán/ Ban Tổng giám đốc.
- 4. Kế hoạch phát triển trong tương lai:
 - Mở rộng và kiện toàn mô hình tổ chức quản lý Công ty theo hướng gọn nhẹ, hiệu quả, nâng cao sức cạnh tranh trong đó tập trung: Kiện toàn hệ thống kinh doanh thương mại để giảm thiểu chi phí quản lý;
 - Bổ sung nguồn nhân sự mới, có chất lượng để phục vụ hoạt động kinh doanh, đặc biệt cấp quản lý, nhân viên bán hàng, chuyên viên đầu tư dày dặn kinh nghiệm và nhiệt huyết trong công việc.
 - Hoàn thiện các quy chế quản lý nội bộ, quy trình phối hợp điều hành giữa các phòng chuyên môn.
 - Tăng cường công tác đào tạo cho đội ngũ quản lý cấp cao, cấp trung thông qua việc cử đi học các lớp quản lý, lãnh đạo. Tập trung đào tạo nội bộ cho nhân viên kinh doanh để nâng cao hiệu suất.
- 6. Báo cáo đánh giá liên quan đến trách nhiệm về môi trường và xã hội của công ty:
 - Công ty luôn chấp hành tốt các quy định của địa phương về công tác bảo vệ môi trường và các công tác xã hội nơi đặt trụ sở chính cũng như kho bãi phục vụ định kinh doanh.

IV. Đánh giá của Hội đồng quản trị về hoạt động của Công ty

1. Đánh giá của Hội đồng quản trị về các mặt hoạt động của Công ty:

Trong năm 2022 trong bối cảnh kinh tế sau đại dịch Covid 19 đang được dần hồi sinh. Đối với Công ty Gang thép Hà Nội kết thúc năm 2022 với sự nỗ lực của Ban lãnh đạo công ty cùng toàn thể CBNV trong công ty cũng ghi nhận nỗ lực vượt bậc của Công ty trong việc gia tăng hiệu quả kinh doanh

2. Đánh giá của Hội đồng quản trị về hoạt động của Ban Giám đốc công ty

Hội đồng quản trị thường xuyên giám sát hoạt động của Ban Tổng giám đốc nhằm đảm bảo hoạt động của Công ty đạt hiệu quả tuân thủ đúng Quy trình, Quy định, Điều lệ của Công ty:

- Lựa chọn đơn vị kiểm toán theo quy định của Pháp luật và Điều lệ của Công ty;
- Hoàn thành việc lập báo cáo kiểm toán năm 2022, Báo cáo Quản trị công ty năm 2022, Báo cáo thường niên năm 2022;
- Hội đồng quản trị luôn theo dõi việc Ban Tổng giám đốc thực hiện các Nghị quyết của Đại hội cổ đông, Nghị quyết của Hội đồng quản trị.

4. Các kế hoạch, định hướng của Hội đồng quản trị:

Kế thừa và phát huy những thành tựu đã đạt được, khắc phục những khó khăn tồn đọng trong năm 2022, HĐQT Công ty quyết tâm nỗ lực xây dựng Công ty phát triển ổn định và bền vững, đạt được kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2022 bằng các biện pháp cụ thể sau:

- Duy trì các cuộc họp HĐQT nhằm đề ra các chủ trương, chính sách kịp thời linh hoạt, giải quyết những vấn đề phát sinh trong quá trình điều hành SXKD.
- Soạn thảo chiến lược phát triển Công ty.
- HĐQT tiếp tục chỉ đạo và giám sát Ban điều hành Công ty để hoàn thành và vượt các chỉ tiêu đề ra cho năm 2021 như sau:

ĐVT: triệu đồng

TT	Nội dung	Thực hiện năm 2022	Kế hoạch năm 2023	% Tăng/giảm
1	Vốn điều lệ	157.494.940.000	227.000.000.000	45%
2	Doanh thu thuần	758.212.850.653	900.000.000.000	19%
3	Lợi nhuận sau thuế	3.353.756.475	5.000.000.000	49%
4	Cổ tức	5%	0%	-100%

V. Quản trị công ty

1. Hội đồng quản trị

a) Hội đồng quản trị Công ty hiện nay bao gồm 04 thành viên. Hội đồng quản trị có các quyền và nghĩa vụ sau:

- Quyết định chiến lược, kế hoạch phát triển trung hạn và kế hoạch kinh doanh hàng năm của công ty;
- Kiến nghị loại cổ phần và tổng số cổ phần được quyền chào bán của từng loại;
- Quyết định huy động thêm vốn theo hình thức khác;
- Quyết định giá bán cổ phần và trái phiếu của công ty;
- Quyết định mua lại cổ phần theo quy định tại Điều lệ Công ty;
- Quyết định phương án đầu tư và dự án đầu tư trong thẩm quyền và giới hạn theo quy định của pháp luật;
- Quyết định giải pháp phát triển thị trường, tiếp thị và công nghệ;

- Thông qua hợp đồng mua, bán, vay, cho vay và hợp đồng khác có giá trị nhỏ hơn 35% tổng giá trị tài sản được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất của công ty. Quy định này không áp dụng đối với hợp đồng và giao dịch quy định tại Điều lệ Công ty;
- Bầu, miễn nhiệm, bãi nhiệm Chủ tịch Hội đồng quản trị; Bổ nhiệm, miễn nhiệm, ký hợp đồng, chấm dứt hợp đồng đối với Tổng Giám đốc, kế toán trưởng (hoặc phụ trách kế toán và người quản lý quan trọng khác trong trường hợp cần thiết; quyết định mức lương và lợi ích khác của những người quản lý đó; cử người đại diện theo uỷ quyền tham gia Hội đồng thành viên hoặc Đại hội đồng cổ đông ở công ty khác, quyết định mức thù lao và quyền lợi khác của những người đó;
- Giám sát, chỉ đạo Tổng Giám đốc và người quản lý khác trong điều hành công việc kinh doanh của công ty;
- Quyết định cơ cấu tổ chức, quy chế quản lý nội bộ công ty, quyết định thành lập công ty con, lập chi nhánh, văn phòng đại diện và việc góp vốn, mua cổ phần của doanh nghiệp khác;
- Duyệt chương trình, nội dung tài liệu phục vụ họp Đại hội đồng cổ đông, triệu tập họp Đại hội đồng cổ đông hoặc lấy ý kiến đề Đại hội đồng cổ đông thông qua quyết định;
- Trình báo cáo quyết toán tài chính hằng năm lên Đại hội đồng cổ đông;
- Kiến nghị mức cổ tức được trả; quyết định thời hạn và thủ tục trả cổ tức hoặc xử lý lỗ phát sinh trong quá trình kinh doanh;
- Kiến nghị việc tổ chức lại, giải thể hoặc yêu cầu phá sản công ty;
- Các quyền và nhiệm vụ khác theo quy định của Pháp luật và Quyết định của Đại hội Đồng cổ đông trong trường hợp cần thiết.

Nhân sự Hội đồng quản trị của Công ty hiện nay như sau:

Họ Tên	Chức vụ
Bà Nguyễn Thị Quyên	Chủ tịch Hội đồng Quản trị
Ông Nguyễn Văn Quân	Thành viên Hội đồng Quản trị, Tổng giám đốc
Bà Nguyễn Thị Hương	Thành viên Hội đồng Quản trị độc lập
Ông Trần Bá Dũng	Thành viên Hội đồng Quản trị không điều hành

b) Các tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị:

❖ Ủy Ban Kiểm toán trực thuộc Hội đồng quản trị

Nhiệm vụ của bộ phận kiểm toán nội bộ bao gồm:

- Lập kế hoạch kiểm toán nội bộ hàng năm trình cấp có thẩm quyền phê duyệt và thực hiện hoạt động kiểm toán nội bộ theo kế hoạch được phê duyệt;
- Thực hiện các chính sách, quy trình và thủ tục kiểm toán nội bộ đã được phê duyệt, đảm bảo chất lượng và hiệu quả;
- Kiểm toán đột xuất và tư vấn theo yêu cầu của các đối tượng quy định tại Điều lệ Công ty và tuân theo pháp luật;

- Kiến nghị các biện pháp sửa chữa, khắc phục sai sót; đề xuất biện pháp nhằm hoàn thiện, nâng cao hiệu lực, hiệu quả của hệ thống kiểm soát nội bộ;
- Thông báo và gửi kịp thời kết quả kiểm toán nội bộ theo quy định;
- Phát triển, chỉnh sửa, bổ sung, hoàn thiện phương pháp kiểm toán nội bộ và phạm vi hoạt động của kiểm toán nội bộ để có thể cập nhật, theo kịp sự phát triển của đơn vị;
- Tư vấn lựa chọn, kiểm soát sử dụng dịch vụ kiểm toán độc lập bảo đảm tiết kiệm, hiệu quả;
- Duy trì việc trao đổi thường xuyên với tổ chức kiểm toán độc lập của đơn vị nhằm đảm bảo hợp tác có hiệu quả;
- Thực hiện các nhiệm vụ khác theo quy định của pháp luật.

Cơ cấu Ủy Ban Kiểm toán của Công ty hiện nay như sau:

Họ Tên	Chức vụ
Bà Nguyễn Thị Hương	Chủ tịch Ủy ban kiểm toán
Ông Trần Bá Dũng	Thành viên Ủy Ban Kiểm toán

❖ **Ban Tổng Giám đốc**

Ban Tổng Giám đốc của Công ty gồm có 01 Tổng Giám đốc và 01 Phó Tổng Giám đốc.

Tổng Giám đốc là người điều hành công việc kinh doanh hằng ngày của công ty; chịu sự giám sát của Hội đồng quản trị; chịu trách nhiệm trước Hội đồng quản trị và trước pháp luật về việc thực hiện các quyền và nghĩa vụ được giao.

Tổng Giám đốc có quyền và nhiệm vụ sau:

- Quyết định các vấn đề liên quan đến công việc kinh doanh hằng ngày của công ty mà không cần phải có quyết định của Hội đồng quản trị;
- Tổ chức thực hiện các nghị quyết của Hội đồng quản trị;
- Tổ chức thực hiện kế hoạch kinh doanh và phương án đầu tư của công ty;
- Kiến nghị phương án cơ cấu tổ chức, quy chế quản lý nội bộ công ty;
- Bổ nhiệm, miễn nhiệm, bãi nhiệm các chức danh quản lý trong công ty, trừ các chức danh thuộc thẩm quyền của Hội đồng quản trị;
- Quyết định tiền lương và quyền lợi khác đối với người lao động trong công ty kể cả người quản lý thuộc thẩm quyền bổ nhiệm của Tổng Giám đốc;
- Tuyển dụng lao động;
- Các quyền và nhiệm vụ khác theo quy định của pháp luật, Điều lệ công ty và quyết định của Hội đồng quản trị.

Cơ cấu Ban Tổng Giám đốc của Công ty hiện nay như sau:

Họ Tên	Chức vụ
Ông Nguyễn Văn Quân	Tổng Giám đốc
Bà Nguyễn Thị Quyên	Phó Tổng Giám đốc

c) Hoạt động của Hội đồng quản trị:

Trong năm 2022 các thành viên HĐQT tham gia đầy đủ các buổi họp HĐQT kể từ khi được bổ nhiệm.

STT	Thành viên HĐQT	Số buổi họp HĐQT tham dự	Tỷ lệ tham dự họp	Lý do không tham dự họp
1	Bà Nguyễn Thị Thắm	7/14	50%	Từ nhiệm từ ngày 20/07/2022
2	Ông Nguyễn Văn Quân	14/14	100%	
3	Bà Nguyễn Thị Quyên	14/14	100%	
4	Bà Nguyễn Thị Hương	14/14	100%	
5	Ông Trần Bá Dũng	14/14	100%	

Hội đồng quản trị thường xuyên giám sát hoạt động của Ban Tổng giám đốc nhằm đảm bảo hoạt động của Công ty đạt hiệu quả tuân thủ đúng Quy trình, Quy định, Điều lệ của Công ty:

- Lựa chọn đơn vị kiểm toán theo quy định của Pháp luật và Điều lệ của Công ty dựa trên việc xem xét các hồ sơ năng lực của các đơn vị kiểm toán có uy tín hiện nay;
- Hoàn thành việc lập báo cáo kiểm toán năm 2022, Báo cáo quản trị bán niên năm 2022, Báo cáo Quản trị công ty năm 2022, Báo cáo thường niên năm 2022;
- Hội đồng quản trị luôn theo dõi việc Ban Tổng giám đốc thực hiện các Nghị quyết của Đại hội cổ đông, Nghị quyết của Hội đồng quản trị.

2. Ủy Ban Kiểm toán

- Thông tin về thành viên Ủy Ban Kiểm toán :

Stt	Thành viên ban Kiểm toán nội bộ	Chức vụ	Ngày bắt đầu	Trình độ chuyên môn
1	Bà Nguyễn Thị Hương	Chủ tịch Ủy Ban kiểm toán	05/05/2021	Đại học
2	Ông Trần Bá Dũng	Thành viên Ủy Ban kiểm toán	05/05/2021	Đại học

- Cuộc họp của Ủy Ban Kiểm toán: 02
- Trong năm 2022 Ủy Ban kiểm toán thường xuyên theo dõi các Quyết định của HĐQT, Ban Tổng giám đốc điều hành đảm bảo các hoạt động kinh doanh đạt hiệu quả phù hợp với Điều lệ Công ty và Pháp luật.

3. Các giao dịch, thù lao và các khoản lợi ích của Hội đồng quản trị, Ban Tổng giám đốc, Ủy Ban kiểm toán trong năm 2022: theo Quyết định của HĐQT

VI. Báo cáo tài chính

1. Ý kiến kiểm toán

- Báo cáo tài chính đã phản ánh trung thực và hợp lý, trên các khía cạnh trọng yếu tình hình tài chính của Công ty Cổ phần Gang thép Hà Nội tại ngày 31/12/2022, cũng như kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với chuẩn mực kế toán, chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính.
 - Báo cáo tài chính của Công ty Cổ phần Gang thép Hà Nội cho năm tài chính kết thúc 31 tháng 12 năm 2022 đã được kiểm toán bởi các kiểm toán viên của Công ty TNHH Hãng Kiểm toán AASC. Kiểm toán viên đã đưa ra ý kiến chấp nhận toàn phần đối với Báo cáo tài chính này tại ngày 20 tháng 02 năm 2023.
2. Báo cáo tài chính được kiểm toán :

Toàn văn báo cáo tài chính đã được kiểm toán năm 2022 đã được công ty đăng tải trên trang web của công ty. Đường link báo cáo như sau: <https://gangthephanoi.com/?cat=344>

Nơi nhận:

- Như trên
- Lưu: VT, ...

CHỦ TỊCH HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

(Ký, ghi rõ họ tên, đóng dấu)



NGUYỄN THỊ QUYÊN

